

HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN VỚI VIỆC TUYÊN TRUYỀN, KHAİ THÁC CÁC TÀI LIỆU VĂN KIẾN CỦA ĐẢNG

VƯƠNG TOÀN (*)

Công tác thư viện ở Viện Thông tin KHXH tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều người có thể đến khai thác cùng một lúc: tổ chức những đợt triển lãm sách báo có liên quan đến (những) vấn đề mà (những) Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam vừa công bố đặt ra, tổ chức giới thiệu quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đảng bằng việc mời người được tham gia soạn thảo văn kiện có cách trình bày hấp dẫn giới khoa học, xây dựng kho mở dành cho tài liệu tra cứu có phân kho gồm các văn kiện Đảng, đặc biệt là có tủ riêng cho các văn bản liên quan đến khoa học nói chung và khoa học xã hội nói riêng. Thời đại tin học hoá cho phép đưa ngay vào máy tính để mở ra là có thể khai thác ngay những trích đoạn có liên quan đến giới làm khoa học (phục vụ độc giả nói chung) và giới thông tin - thư viện (phục vụ cán bộ trong cơ quan và đồng nghiệp), nhất là khi trang điện tử của Viện Thông tin KHXH đã đi vào hoạt động.

1. Thư viện Khoa học xã hội (Thư viện KHXH) là cơ sở phục vụ nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn lớn nhất, không chỉ cho các cơ quan thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam (Viện KHXH Việt Nam), mà còn phục vụ cho các nhu cầu thông tin khoa học về lãnh đạo, quản lý của các cơ quan hữu quan của Đảng, Nhà nước và của cả nhu cầu xã hội nói chung.

Công tác thư viện là một phần việc thường xuyên, diễn ra hàng ngày ở Viện Thông tin khoa học xã hội (Viện Thông tin KHXH). Viện mới được thành lập hơn ba mươi năm, nhưng vốn tài liệu và

truyền thống hoạt động thư viện ở đây đã có từ hơn một trăm năm. Không chỉ trong thư viện truyền thống mà ngay trong thư viện hiện đại cũng vậy, công việc dù thủ công hay sử dụng máy điện toán thì vẫn mang tính dây chuyền. Nhiều cán bộ không mấy khi trực tiếp tiếp xúc với độc giả, nhưng kết quả công việc của họ đều đến với độc giả...

Là một bộ phận của Viện Thông tin KHXH, *Thư viện KHXH* (theo Quyết định 352/2005/QĐ-KHXH của Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam, ký ngày 25/4/2005) có

(*) PGS., TS. Viện Thông tin KHXH

hai đơn vị phục vụ bạn đọc đến khai thác tài liệu, đó là: *Phòng Công tác bạn đọc* và *Phòng Báo - Tạp chí*. Làm công tác thu thập từ các nguồn và xử lý kỹ thuật thư viện là cán bộ của ba phòng: *Phòng Bổ sung - Trao đổi*, *Phòng Phân loại - Biên mục* và *Phòng Xây dựng Cơ sở dữ liệu - Thư mục*. Chuyển sách từ kho ra phục vụ theo yêu cầu bạn đọc là các cán bộ *Phòng Bảo quản*.

Hoạt động thư viện phục vụ tuyên truyền cũng như khai thác các *chỉ thị, kết luận, nghị quyết*, xin gọi chung là các *tài liệu văn kiện* của Đảng, không thể chỉ là việc của một người hay một bộ phận.

2. Thư viện Viện Thông tin KHXH được xếp vào một trong sáu “thư viện có vị trí đặc biệt quan trọng”^(*) được Nhà nước “đầu tư tập trung” (Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành *Pháp lệnh Thư viện*).

Như thế, chúng ta có cơ sở để hy vọng rằng kinh phí đầu tư cho các hoạt động của thư viện này sẽ được các cấp có thẩm quyền chú ý “tập trung” ở mức tối đa... nếu “dưới” biết đề xuất đúng mức và đúng lúc, một khi “trên” có thể ủng hộ bằng chuẩn y theo *Pháp lệnh*. Vậy ta có thể bớt lo vấn đề “đầu tiên” là “tiền đầu” trong cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việc tạo nguồn lực thông tin cho thư viện, trong đó có việc nhập sách báo hẳn là sẽ được ưu tiên xem xét.

Song để nhập được kịp thời, đầy đủ những tài liệu, văn kiện Đại hội và các tài

liệu có liên quan, sách tham khảo, rất cần cho các nhà nghiên cứu, thông thường tưởng là dễ khi đã có đủ kinh phí thì trong thực tế không hẳn đã như vậy. Đôi khi nếu không có sự phân công cán bộ chuyên môn tích cực theo sát tình hình xuất bản thì cũng không dễ mua đủ vì nhiều lý do, và không dễ thuận mua còn có thể vì nhiều lẽ...

Mua được rồi thì không nên cứ theo quy trình tuần tự mà còn cần chọn ra mới có thể biết mà xử lý kỹ thuật (phân loại - biên mục) trước thật nhanh và đưa ra trưng bày, để bạn đọc có thể dễ dàng khai thác, tham khảo khi cần. Người làm công tác nghiên cứu, nhất là các nhà khoa học xã hội và nhân văn, trong những lập luận khoa học của mình, thường có thói quen trích dẫn để phân tích hoặc góp phần khẳng định cách suy nghĩ của mình, trong đó có việc trích dẫn từng ý, từng lời, theo *chỉ thị, kết luận, nghị quyết* của Đảng.

Trích dẫn hay chú dẫn văn bản cần thận trọng cho đúng như văn bản gốc là điều dễ đồng tình, nhưng chỉ cần sơ xuất một chút là thông tin cung cấp đã bị sai lạc. Với các văn bản trích dịch từ tiếng nước ngoài thì lại càng phải thận trọng hơn. Không nên chỉ chép lại theo lời dẫn của người khác mà không kiểm tra lại theo văn bản gốc, vì rất có thể “tam sao thất bản” do ghi chép, dịch thuật, ấn loát... Chúng tôi đã có dịp làm “dịch vụ” này theo “đơn đặt hàng” từ một công trình nghiên cứu ở phía Nam và không khỏi giật mình khi thấy không ít những lời trích được đóng ngoặc, mở ngoặc rõ ràng, nhưng khi đối chiếu với văn bản gốc thì nhận thấy có sự khác biệt khá xa, đó là chưa kể có trường hợp văn bản trích

(*) Bao gồm: Thư viện Quốc gia, Thư viện Viện Thông tin khoa học xã hội, Thư viện Khoa học kỹ thuật Trung ương, Thư viện Quân đội, Thư viện Hà Nội và Thư viện Khoa học tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh (Xem *Chương IV, Điều 14, mục 2* Nghị định số 72/2002/NĐ-CP do Thủ tướng ký ngày 06/8/2002)

(nguyên văn tiếng Việt) được ghi các yếu tố thư mục rất rõ ràng, nhưng khi chúng tôi mở tài liệu này ra tìm thì chẳng thấy đâu!

Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều người có thể đến khai thác cùng một lúc, cũng không nên quên tổ chức những đợt triển lãm sách báo có liên quan đến (những) vấn đề mà (những) Nghị quyết vừa công bố đặt ra, để bạn đọc, nhất là các nhà nghiên cứu để có điều kiện tham khảo, vì một trong 8 nhiệm vụ của thư viện được xác định là “*Tổ chức thông tin, thông tin, tuyên truyền giới thiệu vốn tài liệu thư viện*” (1, chương III, điều 13, tr.14).

Khi có điều kiện, rất nên tổ chức trong kho mở dành cho tài liệu tra cứu phân kho gồm các tài liệu, văn kiện Đảng. (Một thuận lợi là những năm gần đây, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã lần lượt cho in “*Văn kiện Đảng toàn tập*”).

Thêm nữa là hiện nay, trang diện tử Đảng Cộng sản Việt Nam đang được đưa vào khai thác. Tuy chưa có đủ các văn bản hồi cố và cập nhật, song nay ta đã có thể tìm được không ít văn bản ở địa chỉ: <http://www.dangcongsan.vn/vankien>.

Hiện nay, Viện Thông tin KHXH đã có điều kiện tương đối đảm bảo về mặt bằng trưng bày, song để hạn chế kinh phí, không nhất thiết cứ phải tổ chức những đợt triển lãm sách báo với quy mô thật lớn (như đứng tên cấp *Viện Khoa học xã hội Việt Nam*) và kéo dài nhiều ngày. Trừ trường hợp đặc biệt, rất nên chỉ tổ chức những cuộc trưng bày nhỏ, ngắn ngày, chỉ cần trước đó đã thông báo, cốt để bạn đọc quan tâm có thể bố trí thời gian đến nghe rồi khai thác.

Trong khi góp phần tuyên truyền và đưa các *chỉ thị, kết luận, nghị quyết* của Đảng vào cuộc sống, không nên quên dành những cơ hội thuận tiện để nhấn mạnh đến những chủ trương chính sách gắn với chính ngành nghề (thông tin - thư viện) và với đồng nghiệp (nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn) của mình.

Giới nghiên cứu chúng ta sẽ hết sức vui mừng khi nhận thấy “*Sự đóng góp của khoa học xã hội và nhân văn nước ta trong thời gian qua đã được Đảng và Nhà nước đánh giá cao. Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII đã chỉ rõ: nhiều kết luận của khoa học xã hội và nhân văn đã được dùng làm cơ sở để soạn thảo các nghị quyết, hoạch định các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần vào thành công của công cuộc đổi mới*” (2, tr.2).

Chiến lược phát triển văn hoá đến 2010 xác định rõ thư viện thế kỷ XXI ở nước ta sẽ là một trung tâm thông tin, ở đó không chỉ có sách, báo, tạp chí in trên giấy phục vụ bạn đọc mà còn có các xuất bản phẩm dạng điện tử, nối mạng Internet... như Viện Thông tin KHXH đang triển khai hiện nay.

Vì thế không chỉ sao dán lên bảng mà còn có thể đưa vào máy tính mỗi khi mở ra là có thể đọc ngay những trích đoạn có liên quan đến giới làm khoa học (phục vụ độc giả nói chung) và giới thông tin - thư viện (phục vụ cán bộ trong cơ quan và đồng nghiệp), khi cần có thể sao chụp hay in ra.

Ví dụ như khi nhận thấy Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khoá VIII về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được thể chế hoá thành

những quy định pháp lý của *Luật Di sản văn hoá* (2001) thì có thể trích dẫn những gì có liên quan như khái niệm “*di sản văn hoá phi vật thể là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết...*” (mục 1, điều 4, chương I), để cán bộ trong cơ quan nhận thấy rõ chúng ta đang lưu giữ một phần di sản quý báu này.

Để cùng nhau quán triệt những nội dung liên quan trực tiếp đến ngành mình, nên trích đoạn sau trong Báo cáo chính trị tại Đại hội IX:

“Khoa học xã hội và nhân văn hướng vào việc giải đáp các vấn đề lý luận và thực tiễn, dự báo các xu thế phát triển, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương chính sách phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng con người, phát huy những di sản văn hoá dân tộc, sáng tạo những giá trị văn hoá mới của Việt Nam” (3, tr.112).

Và để quán triệt chủ trương kiện toàn tổ chức, bộ máy, tăng cường đầu tư cho công tác tư tưởng lý luận, nên lưu ý ngay rằng trong các giải pháp lớn của Đảng ta đã đề ra có việc liên quan đến Viện Khoa học xã hội, như sau:

“Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia (nay là Viện Khoa học xã hội Việt Nam), Học viện Hành chính quốc gia”. (4, tr.75).

Và một trong các nhiệm vụ trọng điểm đã được Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa IX nhấn mạnh cần tập trung chỉ đạo thực hiện là *đẩy mạnh nghiên cứu các lĩnh vực khoa học xã hội, tổng kết thực tiễn, xây dựng*

luận cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng XHCN.

Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nội dung của Chỉ thị số 58-CT/TU ngày 17/10/2000 của Ban chấp hành Trung ương khóa VIII. Kết luận của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa IX đã chỉ rõ cần phải tổ chức hệ thống thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, các thư viện điện tử theo hướng hiện đại. Mở rộng mạng thông tin để đưa tri thức khoa học đến với mọi người.

Nay trang điện tử của Viện Thông tin KHXH đã đi vào hoạt động ở địa chỉ <http://www.issi.gov.vn>

Cần post ngay lên đây những địa chỉ và cả những văn bản có liên quan đến hoạt động của chính ngành thông tin - thư viện, chẳng hạn như: *Chiến lược phát triển thông tin đến 2010* được Thủ tướng phê duyệt theo Quyết định số 219/2005/QĐ-TTg, ngày 9/9/2005^(*), trong đó nhấn mạnh:

Chiến lược phát triển thông tin là một bộ phận quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của quốc gia, thông tin là công cụ cung cấp tri thức, dự báo sự phát triển và là động lực thúc đẩy sự phát triển xã hội.

Để cập nhật thông tin về Đại hội X của Đảng, nên trích ngay những đoạn như dưới đây, và có thể dùng khổ chữ hay màu sắc để nhấn mạnh khi trình bày lại, chẳng hạn:

^(*) Quyết định sẽ có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.

Trích Báo cáo của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về các Văn kiện Đại hội X của Đảng do đồng chí Tổng bí thư Nông Đức Mạnh trình bày ngày 18/4/2006:

IV. GIẢI QUYẾT TỐT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI, VĂN HOÁ, GIÁO DỤC, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ:

...

Về khoa học và công nghệ, chúng ta phấn đấu đến năm 2010, năng lực khoa học và công nghệ nước ta đạt trình độ của các nước tiên tiến trong khu vực trên một số lĩnh vực quan trọng.

Phát triển khoa học xã hội hướng vào việc tiếp tục góp phần làm sáng tỏ những nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. *Phát triển khoa học tự nhiên* theo hướng tập trung nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng, đặc biệt các lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu và thế mạnh. *Phát triển công nghệ*, đẩy mạnh có chọn lọc việc nhập công nghệ, mua sáng chế kết hợp với công nghệ nội sinh để nhanh chóng đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ, phát triển công nghệ cao, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và công nghệ vật liệu mới.

Chúng ta chủ trương *đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ* theo hướng Nhà nước đầu tư vào các chương trình nghiên cứu quốc gia đạt trình độ khu vực và thế giới, xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ của một số lĩnh vực trọng điểm. Đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư, huy động các thành phần kinh tế tham gia và đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Có chính sách trọng dụng nhân tài, các nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư, kỹ sư trưởng, kỹ thuật viên lành nghề và công nhân có tay nghề cao; thu hút các nhà khoa học, công nghệ giỏi ở trong nước, ngoài nước và trong cộng đồng người Việt định cư ở nước ngoài.

Khi tổ chức giới thiệu quán triệt, tuyên truyền tài liệu, văn kiện Đảng trong giới làm khoa học không nên chỉ dừng ở tuyên truyền như trên phương tiện đại chúng. Câu chữ trong mỗi *chỉ thị, kết luận, nghị quyết* thường được cân nhắc kỹ lưỡng. Có chữ được nhắc lên đặt xuống nhiều lần trước khi quyết định để sao cho đúng ý Đảng, hợp lòng dân. Nếu có điều kiện, nên mời chính những người được tham gia soạn thảo văn kiện, nếu có thể thì rất nên trình bày những “phương án” trước đó, và lý giải vì sao cuối cùng, Đại hội đã quyết định chọn chữ này mà không chọn chữ khác: người nghe sẽ hiểu kỹ nội dung tư tưởng hơn và thấm nhuần kỹ hơn. Và đương nhiên buổi trình bày sẽ hấp dẫn giới khoa học hơn.

3. Việc tuyên truyền Nghị quyết của Đảng nhằm góp phần chỉ rõ: “Sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam” (5, tr.23). Sự lãnh đạo được thể hiện ở quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách đối với từng vấn đề, thể hiện tập trung ở những *chỉ thị* của Ban chấp hành Trung ương các khóa, những *kết luận, nghị quyết* của mỗi Hội nghị và các kỳ Đại hội.

Chỉ thị, kết luận, nghị quyết của Đảng thì nhiều. Hết *chỉ thị, kết luận, nghị quyết* này đến *chỉ thị, kết luận, nghị quyết* khác, nhằm thực hiện từng bước chương trình công tác từng khoá của Trung ương: chẳng hạn như từ sau Đại hội IX, việc tổ chức thực hiện các kết luận của Hội nghị Trung ương 6 gắn chặt với việc thực hiện các Nghị

quyết Trung ương 3 và 5, các kết luận của Hội nghị Trung ương 4. Do vậy, cần chuẩn bị xây dựng thành một kế hoạch đều đặn, thường xuyên và kịp thời ở mỗi khâu hoạt động.

“Đại hội X của Đảng nêu cao ý chí sắt đá của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, triệu người như một, năng động và sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, quyết tâm đổi mới toàn diện và mạnh mẽ theo con đường xã hội chủ nghĩa, nhằm thực hiện bằng được mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, sánh vai cùng các nước trên thế giới trong nhịp bước khẩn trương của thời đại”(6).

Góp phần đưa Nghị quyết của Đại hội lần thứ X của Đảng vào cuộc sống là khẩu hiệu được đặt ra mang tính tích cực. Hoạt động thư viện ở Viện Thông tin KHXH rất có thể góp phần đưa các Nghị quyết của Đảng hoá thân vào cuộc sống của chúng ta!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Pháp lệnh Thư viện. H.: Chính trị quốc gia, 2001.
2. Báo cáo của Giám đốc Trung tâm KHXH&NVQG tại *Đại hội Đảng bộ Trung tâm KHXH&NVQG lần thứ XV*, ngày 6/9/2002.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. H.: Chính trị quốc gia, 2001.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. Các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa IX. H.: Chính trị quốc gia, 2002.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (lần 2) Ban chấp hành Trung ương khoá VIII. H.: Chính trị quốc gia, 1999.
6. Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX (<http://cpv.org.vn/vankien/>).